TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 19-5-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thái;

2. Bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Lường Văn V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/11/1973, tại huyện T, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện t, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn I (đã chết) và bà Lường Thị H bị cáo có vợ là Lường Thị K; con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 20/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La tuyên phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 05/01/2020, Nguyễn Duy Khánh trú tại Tiểu khu 2, thị trấn Y, huyện Y gọi điện thoại cho Lường Văn V trú tại bản C, xã T, huyện Tu, tỉnh Sơn La hỏi mua Heroine và hẹn chiều cùng ngày đến lấy, Lường Văn V đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Lường Văn V mang theo số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) rồi đi bộ từ từ nhà bản C, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La

đến bản Thôm cùng xã để mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến đầu bản T, Lường Văn V gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (Lường Văn V không biết tên, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Lường Văn V hỏi người đàn ông: Có ma túy bán không? người đàn ông bảo có và hỏi V mua bao nhiêu tiền. V đưa cho người đàn ông số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và bảo người đàn ông bán cho 20 viên Hồng phiến, số tiền còn lại thì mua Heroine. Người đàn ông đồng ý đã bán cho Lường Văn V 20 viên Hồng phiến gói trong nilon màu trắng và 01 gói Heroine gói trong nilon màu trắng. Mua được ma túy, V mang về nhà. Về đến nhà, V lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, sau đó V lấy ra khoảng 02 phân Heroin gói vào trong mảnh giấy nilon màu hồng để bán cho Nguyễn Duy K, số Heroine còn lại V gói vào mảnh giấy nilon màu trắng ban đầu và cất giấu cùng gói Hồng phiến vào trong túi áo khoác bên phải nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, K đi xe khách đến bản C, xã T, huyện T, K gọi điện thoại cho Lường Văn V bảo Vạn mang ma túy bán cho K, V đồng ý rồi đi bộ đến gặp K. Tại đầu bản C, xã T, K gặp V rồi đưa cho V số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). V nhận tiền từ K rồi lấy gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu hồng trong túi áo khoác đưa cho K. Mua được ma túy, K quay về trên đường về đã lấy một ít Heroine ra sử bằng hình thức đốt hít. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày K về đến ngõ số 2, đường 5 thuộc Tiểu khu 2, thị trấn Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng (Khánh khai nhận là Heroine) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng.

Đến tối cùng ngày Lường Văn V lấy 05 viên Methamphetamine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít tại nhà.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với: Lường Văn V về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ vật chứng là: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 15 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, trắng, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020 Cơ quan CSĐT đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy K, Lường Văn V và trích rút mẫu để giám định:

Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng cân tịnh chất bột có khối lượng 0,002 gam thu giữ của Nguyễn Duy K lấy toàn bộ kí hiệu K gửi giám định.

Một gói nilon màu trắng bên trong có các cục bột màu trắng cân tịnh có khối lượng 3,45 gam thu giữ của Lường Văn V; trích ra 0,25 gam kí hiệu V1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 3,20 gam kí hiệu V2 nhập kho vật chứng.

Một gói nilon màu trắng bên trong có 15 viên nén màu hồng, trên bề mặt có chữ WY có cân tịnh khối lượng là 1,43 gam thu giữ của Lường Văn V; trích ra 05 viên có khối lượng là 0,49 gam kí hiệu V3 gửi giám định chất ma túy; còn lại 10 viên có khối lượng là 0,94 gam kí hiệu V4 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 194/KLMT ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu K, V1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định K = 0,002 gam và V1 = 0,25 gam. Mẫu gửi giám định kí hiệu V3 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 3,452 gam loại Heroine và 1,43 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSYC ngày 14 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Lường Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Lường Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lường Văn V mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bô luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong bên trong có vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu V2 = 3,2 gam; Mẫu V4 = 0,94 gam; 02 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA- 112, vỏ màu đen trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Lường Văn V; truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo số tiền: 1.000.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Duy K. Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn V, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 05 tháng 01 năm 2020, bị cáo Lường Văn V đã có hành vi đi mua trái phép 01 gói Heroine và 20 viên Methamphetamine với giá 2.500.000 đồng mang về cất giấu trái phép để sử dụng và bán kiếm lời. Cùng ngày bị cáo Lường Văn V đã bán trái phép 01 gói Heroine với giá 1.000.000 đồng cho Nguyễn Duy K. Nguyễn Duy K đã sử dụng còn lại là 0,002 gam Heroine thì bị phát hiện. Cơ quan Điều tra tiến hành bắt giữ khẩn cấp bị cáo Lường Văn V, thu giữ trên người bị cáo 15 viên hồng phiến và 01 gói chất bột màu trắng bị cáo khai nhận là ma túy cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo Lường Văn V kết luận là chất ma túy Heroine có khối lượng 3,45 gam, Methamphetamine có khối lượng 1,43 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lường Văn V là 4,882 gam.

Xét hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lường Văn V đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn V. Bị cáo Lường Văn V, đã tàng trữ với khối lượng ma túy tương đối lớn trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Với tổng khối lượng là 4,882 gam Heroine và Methamphetamine để bán kiếm lời, bị cáo phải chịu một mức hình phạt tương xứng nghiêm khắc theo quy định.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự song nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, năm 2013 bị cáo đã bị xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án. Bị cáo tiếp tục tái nghiện, đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lường Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Lường Văn I là liệt sĩ và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì giấy niêm phong bên trong có vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu V2 = 3,2 gam; Mẫu V4 = 0,94 gam; 02 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu. Xét thấy đây là những vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy K. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là của Lò Thị T. Sinh năm: 1988. Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La (vợ của Nguyễn Duy K) chị T không biết việc K lấy điện thoại để liên lạc mua ma túy. Hành vi của Nguyễn Duy K chưa cấu thành tội phạm. Ngày 24 tháng 3 năm 2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho Lò Thị T.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-112, vỏ màu đen trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng đây là chiếc điện thoại mà bị cáo Lường Văn V đã sử dụng để trao đổi việc mua bán ma túy là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 1.000.000 đồng là tiền mua bán trái phép chất ma túy mà có, bị cáo đã tiêu sài hết, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[6] Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo Lường Văn V khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi , bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Nơi trao đổi mua bán ma túy ở ngoài đường nên Cơ quan cơ quan điều tra không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[7] Đối với Nguyễn Duy K là người nghiện ma túy, đã mua 01 gói Heroine của bị cáo Lường Văn V về cất giấu trái phép để sử dụng, khi bị bắt giữ thu giữ được khối lượng ma túy dưới 0,1 gam, qua điều tra xác minh Nguyễn Duy K cũng chưa có tiền án, tiền sự về tội ma túy, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo Lường Văn V không thuộc trường hợp được miễn giảm án phí, do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lường Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Lường Văn V 06 năm (sáu năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong bên trong có vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu trắng; Mẫu V2 = 3,2 gam; Mẫu V4 = 0,94 gam; 02 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-112, vỏ màu đen trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Lường Văn V.

Truy thu tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của bị cáo Lường Văn V.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Lường Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
-Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
-VKSND tỉnh Sơn La;
-VKSND huyện Y;
-CA huyện Y;
-Trại tạm giam;
-Chi cục THADS huyện Y;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Tùng